

Số: 194/QĐ-STP

An Giang, ngày 06 tháng 12 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Bổ trợ tư pháp trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh An Giang**

### **GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG**

*Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh An Giang;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Tư pháp.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Bổ trợ tư pháp trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 66/QĐ-STP ngày 03/7/2015 của Giám đốc Sở Tư pháp Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Bổ trợ tư pháp.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Bổ trợ tư pháp, Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp, Trưởng Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử STP;
- Lưu: VT, TCCB.

**GIÁM ĐỐC**

**Cao Thanh Sơn**

## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Phòng Bổ trợ tư pháp trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh An Giang**  
*(Kèm theo Quyết định số 194/QĐ-STP ngày 06 tháng 12 năm 2021  
của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh An Giang)*

### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

Phòng Bổ trợ tư pháp là phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp, giúp Giám đốc Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước trong các lĩnh vực: công tác luật sư và tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; hòa giải thương mại; trọng tài thương mại; trợ giúp pháp lý; thi hành án dân sự, hành chính; thừa phát lại; quản lý các hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp và các lĩnh vực tư pháp khác.

### **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

Tham mưu giúp Giám đốc Sở Tư pháp:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo nghị quyết, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc phạm vi thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực công tác được giao;

b) Dự thảo kế hoạch dài hạn, 05 năm, hằng năm và các đề án, dự án, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, cải cách tư pháp, xây dựng, hoàn thiện pháp luật thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh công tác được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tư pháp ở địa phương đối với lĩnh vực công tác được giao.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án trong lĩnh vực tư pháp đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

4. Trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý:

a) Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, hoạt động trợ giúp pháp lý của các tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật;

b) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, giải thể, sáp nhập Chi nhánh của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm

Trợ giúp pháp lý Nhà nước trong việc bổ nhiệm và cấp thẻ Trợ giúp viên pháp lý, miễn nhiệm và thu hồi thẻ Trợ giúp viên pháp lý, cấp lại thẻ Trợ giúp viên pháp lý;

c) Cấp, cấp lại, thu hồi thẻ Cộng tác viên trợ giúp pháp lý; cấp, thay đổi nội dung, cấp lại và thu hồi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật; đề nghị Bộ Tư pháp tổ chức kiểm tra tập sự trợ giúp pháp lý;

d) Công bố, cập nhật danh sách các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý tại địa phương, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và gửi Bộ Tư pháp để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp;

đ) Lựa chọn, ký kết, thực hiện và chấm dứt hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật; kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý; thanh toán thù lao và chi phí thực hiện trợ giúp pháp lý cho tổ chức ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý; quản lý và tổ chức đánh giá chất lượng vụ việc tham gia tố tụng và vụ việc đại diện ngoài tố tụng theo quy định pháp luật.

#### 5. Về luật sư và tư vấn pháp luật:

a) Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật tại địa phương;

b) Cấp, cấp lại hoặc thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam, Trung tâm tư vấn pháp luật: cấp, cấp lại hoặc thu hồi Thẻ tư vấn viên pháp luật;

c) Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài cho cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định pháp luật: đề nghị Đoàn luật sư cung cấp thông tin về tổ chức và hoạt động của luật sư, yêu cầu tổ chức hành nghề luật sư báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động khi cần thiết;

d) Cấp, cấp lại hoặc thu hồi giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân; lập danh sách, theo dõi người đăng ký hành nghề tại Đoàn luật sư tại địa phương.

#### 6. Về công chứng:

a) Đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Công chứng viên: thực hiện đăng ký hành nghề và cấp, cấp lại thẻ Công chứng viên, quyết định tạm đình chỉ hành nghề công chứng, xóa đăng ký hành nghề, thu hồi thẻ Công chứng viên; quản lý tập sự hành nghề công chứng theo quy định pháp luật;

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề án thành lập, chuyển đổi, giải thể Phòng Công chứng; trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập, thu hồi quyết định cho phép thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng Văn phòng Công chứng theo quy định pháp luật;

c) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng Công chứng; ghi nhận thay đổi danh sách Công chứng viên là thành viên hợp danh và danh sách Công chứng viên làm việc theo chế độ hợp đồng của Văn phòng Công chứng; cung cấp thông tin về nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Công chứng theo quy định của Luật Công chứng;

d) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ sở dữ liệu và ban hành quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về công chứng;

đ) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Công chứng;

e) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mức trần thù lao công chứng tại địa phương;

g) Thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hằng năm đối với trường hợp địa phương chưa thành lập Hội Công chứng viên;

h) Chỉ định một Phòng Công chứng hoặc một Văn phòng Công chứng khác tiếp nhận hồ sơ công chứng trong trường hợp giải thể Phòng Công chứng hoặc chấm dứt hoạt động Văn phòng Công chứng theo quy định tại khoản 4 Điều 64 Luật Công chứng.

#### 7. Về giám định tư pháp:

a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép và thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp; chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp;

b) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng giám định tư pháp; phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp ở địa phương; tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giám định viên tư pháp ở địa phương;

c) Đánh giá về tổ chức, chất lượng hoạt động giám định tư pháp ở địa phương; đề xuất các giải pháp bảo đảm số lượng, chất lượng của đội ngũ người giám định tư pháp theo yêu cầu của hoạt động tố tụng tại địa phương;

d) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về giám định tư pháp ở địa phương theo quy định pháp luật.

#### 8. Về đấu giá tài sản:

a) Cấp, cấp lại, thu hồi, thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản, chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản; cấp, cấp lại, thu hồi thẻ Đấu giá viên;

b) Đề nghị Bộ Tư pháp thu hồi chứng chỉ hành nghề đấu giá sàn theo quy định của Luật Đấu giá tài sản;

c) Thẩm định điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến, phê duyệt tổ chức đấu giá tài sản đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến theo quy định pháp luật;

d) Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của tổ chức đấu giá tài sản;

đ) Lập và đăng tải danh sách Đấu giá viên và danh sách các tổ chức đấu giá tài sản có trang thông tin điện tử đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp và gửi Bộ Tư pháp để đăng tải trên trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản.

9. Về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản:

a) Đăng ký hành nghề, lập và công bố danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương;

b) Tạm đình chỉ, gia hạn, hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản; xóa tên Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản khỏi danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp thu hồi Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên theo quy định pháp luật.

10. Về hòa giải thương mại:

a) Cấp, cấp lại, đăng ký thay đổi nội dung, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam;

b) Đăng ký, lập và xóa tên hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp;

c) Cập nhật, công bố danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc, tổ chức hòa giải thương mại trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp; rà soát, thống kê, báo cáo số liệu về hòa giải viên thương mại hàng năm tại địa phương.

11. Về trọng tài thương mại:

a) Cấp, cấp lại, đăng ký thay đổi nội dung giấy phép thành lập, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, Chi nhánh của Trung tâm trọng tài;

b) Cập nhật thông tin về Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài; Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam;

c) Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động, việc lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài; Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam cho cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định pháp luật.

12. Về Thừa phát lại:

a) Xác minh thông tin trong hồ sơ bổ nhiệm, miễn nhiệm Thừa phát lại theo yêu cầu của Bộ Tư pháp; đăng ký hành nghề, cấp, cấp lại và thu hồi Thẻ Thừa phát lại; quyết định tạm đình chỉ hành nghề Thừa phát lại; lập danh sách thừa phát lại hành nghề tại địa phương và cấp Thẻ Thừa phát lại;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành xây dựng Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại ở địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thực hiện thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập, chuyển đổi, sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng, chấm dứt hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại;

c) Cấp, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại: quyết định tạm ngừng hoạt động Văn phòng Thừa phát lại;

d) Xây dựng cơ sở dữ liệu về vi bằng, thực hiện đăng ký và quản lý cơ sở dữ liệu về vi bằng theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp;

đ) Quản lý về tập sự hành nghề Thừa phát lại tại địa phương theo quy định pháp luật.

13. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thi hành án dân sự theo quy định pháp luật và quy chế phối hợp công tác giữa cơ quan tư pháp và cơ quan thi hành án dân sự địa phương do Bộ Tư pháp ban hành.

14. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý các hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp theo quy định pháp luật.

15. Kiểm tra đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

16. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao.

17. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hoặc do Giám đốc Sở Tư pháp giao.

### **Điều 3. Tổ chức và biên chế**

1. Phòng Hỗ trợ tư pháp có Trưởng phòng, không quá 01 Phó Trưởng phòng và các công chức khác.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng;

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, Phó Trưởng phòng thay Trưởng phòng điều hành các hoạt động của Phòng;

c) Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, cách chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức do Giám đốc Sở quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế công chức của Phòng Hỗ trợ tư pháp do Giám đốc Sở Tư pháp quyết định trong tổng biên chế của Sở được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Việc bố trí công tác đối với công chức Phòng Bổ trợ tư pháp phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức theo quy định pháp luật để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 4. Phạm vi trách nhiệm và mối quan hệ công tác**

Phạm vi trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Phòng Bổ trợ tư pháp với Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở, Phòng Tư pháp cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan được thực hiện theo Quy chế làm việc của Sở Tư pháp và các quy định sau:

1. Phòng Bổ trợ tư pháp chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc hoặc Phó Giám đốc được phân công phụ trách; có trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách và trước pháp luật về kết quả giải quyết công việc được giao.

2. Phòng Bổ trợ tư pháp là đầu mối giúp Lãnh đạo Sở thực hiện quan hệ với Sở, Ban ngành, Đoàn thể, địa phương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Điều 2 Quy định này, khi có vấn đề phát sinh liên quan đến các phòng, đơn vị khác thuộc Sở Tư pháp thì Phòng Bổ trợ tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với phòng, đơn vị đó để giải quyết. Trường hợp vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa Phòng Bổ trợ tư pháp với các phòng, đơn vị có liên quan, Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Giám đốc hoặc Phó Giám đốc phụ trách trực tiếp./.